

Người Tân Định - Nghị quyết 36, trái táo tẩm thuốc độc của Đảng CSVN

07/11/2022



Nghị Quyết số 36-NQ/TW ngày 26-3-2004 của Bộ Chính Trị về Công Tác Đối Với Người VN ở Nước Ngoài (Nghị Quyết 36) là một trong những tài liệu chính sách quan trọng của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) đối với Việt Kiều. Phía CSVN nói Nghị Quyết 36 là một bước ngoặt quan trọng trong chính sách của ĐCSVN đối với kiều bào, rằng xem Cộng đồng người Việt ở Nước ngoài (NVONN) là bộ phận không thể tách rời, là nguồn lực vô cùng to lớn hồi sinh và xây dựng tổ quốc. Do vậy, Đảng cần có những biện pháp mới tác động vào cộng đồng hải ngoại trong tiến trình hòa giải dân tộc để cùng chung tay xây dựng đất nước và hướng về tương lai. Ngược lại, Phía Chống cho rằng nghị quyết này là một “thất bại từ cơ bản vì nó không giải hóa được hố sâu ngăn cách giữa người Việt tỵ nạn và thể chế chính trị Cộng sản Việt Nam”, v.v (1). Thực chất, Nghị Quyết 36 là âm mưu vô cùng thâm độc xâm nhập, lung lạc, dần đi đến phá hoại, đánh phá cộng đồng NVONN và cuối cùng biến họ thành công cụ dễ sai bảo của Đảng CSVN. Một số điểm dưới đây trình bày sơ lược cạm bẫy dễ nhận thấy mà Đảng VN đã giăng ra. còn những âm mưu khác to lớn hơn xin được trình bày vào dịp thuận tiện. (2)

Trước hết, nghị định này thay đổi cách nói về Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Nó ca ngợi, vỗ về cộng đồng NVONN là bộ phận không thể tách rời, là nguồn lực vô cùng to lớn hồi sinh và xây dựng tổ quốc, “có tiềm lực kinh tế nhất định, có mối quan hệ với nhiều doanh nghiệp, tổ chức kinh tế nước ngoài và quốc tế, có khả năng tìm kiếm đối tác và làm cầu nối với các doanh nghiệp, tổ chức trong nước. Nhiều trí thức có trình độ học vấn và chuyên môn cao; một số người giữ vị trí quan trọng trong các cơ quan, cơ sở nghiên cứu, đào tạo, các công ty và tổ chức quốc tế, có khả năng tạo dựng quan hệ với các cơ sở kinh tế, khoa học ở nước sở tại.” Điều

này ngược với luận điệu trước đây họ dùng để sỉ nhục đồng bào là lũ thèm bơ thừa, sữa cặn chạy theo liếm gót đế quốc. Nhìn thấy thực lực, sức sống vươn lên của cộng đồng NVONN, họ xoay chiều, uốn lưỡi nịnh bợ, ra sức lôi kéo, hòng vớt vát cả vật chất lẫn chất xám của kiều bào. Họ bẻ gãy lưỡi, giả dối ca ngợi cộng đồng NVONN là “Mặc dù sống xa Tổ quốc, đồng bào luôn nuôi dưỡng, phát huy tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, giữ gìn truyền thống văn hóa và hướng về cội nguồn, dòng tộc, gắn bó với gia đình, quê hương.” Thay vì gọi bọn phản quốc hay việt gian.

Nhận định trên của Nghị quyết 36 khá đúng thực trạng của cộng đồng NVONN, không dám xuyên tạc, nói dối như bản chất của họ, Đảng CSVN nhằm ve vãn và làm thân với đồng bào. Người tin ‘lời khen chân tình’ của Đảng CSVN trong nhận xét này chẳng khác gì cô công chúa Bạch Tuyết ngây thơ dễ thương được mù di ghê khen đẹp rồi cho trái táo tẩm thuốc độc, quên lời cảnh giác của các chú lùn tốt bụng.

Và đây là thuốc độc.

“Đảng và Nhà nước ta luôn luôn coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là một bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam, đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách rộng mở và biện pháp cụ thể nhằm tạo điều kiện ngày càng thuận lợi hơn cho đồng bào về thăm đất nước, người thân, đầu tư, kinh doanh, hợp tác khoa học – công nghệ, hoạt động văn hóa – nghệ thuật.”

Đọc, ngửi thấy hơi kẻ tà my, muốn người, nhưng lại nói như làm ơn cho người. Kẻ nào cần Đô-la của kiều bào khi họ về thăm thân nhân, thăm quê hương? Kẻ nào cần tiền kiều bào đầu tư? Kẻ nào trông mong học được khoa học, công nghệ người ngoài đưa về? Kẻ nào cần học mốt văn hóa, nghệ thuật? Kiểu ăn nói chịch thượng chỉ có ở những người kiêu căng hợm hĩnh nhưng óc chưa tiến hóa.

“Công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài cần thể hiện đầy đủ truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc.” Việc xem dân chúng như công cụ, như thức ăn của Đảng là quan niệm đã mọc rễ sâu vào tiềm thức của người cộng sản vô tổ quốc, chỉ biết Đảng. Dặn dò đảng viên đội cái mũ thể hiện đầy đủ truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc làm gì nếu Đảng đã không xem người dân là kẻ ngoài dân tộc? Khinh dân tộc khi tự nhận là bác dân tộc? Nếu họ từng đoàn kết với dân thì có cần nhắc nhau nguy trang, đeo mặt nạ? Với người CS, đoàn kết dân tộc có nghĩa đoàn kết với Đảng. Ngược lại, người Việt hải ngoại luôn giữ truyền thống đoàn kết dân tộc, nhưng không có nghĩa là với ĐCSVN. Đảng CSVN không phải là dân tộc VN.

Bộ chính trị của ĐCSVN rất trịch thượng, đạo đức giả qua cái Nghị quyết 36 khi đưa ra những lời khuyên kiều bào “hội nhập và thực hiện nghiêm chỉnh luật pháp nước sở tại, chăm lo xây dựng cuộc sống, làm ăn thành

đạt, nêu cao tinh thần tự trọng và tự hào dân tộc, giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc Việt Nam, đoàn kết đùm bọc, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, giữ mối quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương,” Có vẻ như họ xem Cộng đồng NVONN như bọn thường không tôn trọng luật pháp nước ngoài, không biết chăm lo cho gia đình, không biết tự trọng và tự hào dân tộc, mất gốc, hay ghen ghét, thù hận nhau.

Nghị quyết 36 yêu cầu toàn Đảng, toàn Chính Phủ của họ phải thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu như

“Nhà nước tạo mọi điều kiện thuận lợi và hỗ trợ đồng bào ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn sinh sống, hội nhập vào đời sống xã hội nước sở tại, đồng thời duy trì quan hệ gắn bó với quê hương, đất nước”. Đây là luận điệu dối trá, đạo đức giả của ĐCSVN. Nhà nước VN có thể làm gì để giúp người nhập cư hợp pháp tìm việc làm, mua xe, nhà ở, có bảo hiểm y tế? Nhà nước VN có thể tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ cho những người VN nhập cư bất hợp pháp nước ngoài như Anh, Mỹ, Úc... để họ yên tâm làm ăn sinh sống? Hay ngược lại nhà nước VN đang để cho các đường dây buôn người đáng xấu hổ, mang tiếng với thế giới, để mặc số phận hẩm hiu, bị bóc lột sức lao động trong điều kiện sống tồi tệ của đồng bào lao động xuất khẩu. Hay tệ hơn nữa dung dưỡng nhân viên sứ quán tiếp tay bọn buôn người, đẩy người đi XKLD vào đường dây mại dâm, làm nô lệ tình dục?

Bản nghị quyết viết,” thu hút, trọng dụng nhân tài, phát huy sự đóng góp của trí thức kiều bào vào công cuộc phát triển đất nước. Xây dựng chế độ đãi ngộ thỏa đáng đối với những chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài có trình độ chuyên môn cao, có khả năng tư vấn về quản lý, điều hành, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật cao cho đất nước, góp phần phát triển nền văn hóa, nghệ thuật của nước nhà.” Thêm muốn nguồn chất xám rất lớn của NVONN, ĐCSVN muốn “trọng dụng” kiều bào bằng cách lôi kéo, dụ dỗ, lừa gạt người có tâm với đất nước, người nhằm lẫn dân tộc là Đảng CS. Có một số nhỏ đã mắc vào bẫy này, và nhận kết quả chua cay, doanh nhân Trịnh Vĩnh Bình là một ví dụ. (3).

ĐCSVN biết rõ thói ham danh lợi, ham tiền của một số người. Trong trung ương Mặt Trận TQ VN hiện có vài người là dân HO đã từng ở tù CS, râu dài nhưng trí ngắn, tự biến mình thành anh hề cho cộng đồng cười chê, giống như anh Trần Trường ở Cali vài chục năm về trước (4). CS đem tiền bạc dẫn dụ một số kẻ chỉ biết tiền trên hết, ra đi vì tiền, nghe mùi tiền cũng vẫy đuôi về như con cá thấy mồi mà không thấy lưỡi câu. Chỉ cái mồi nhỏ như lời hứa cho nhận một gói thầu vài chục triệu là bỏ hết danh dự để coi kẻ thù xưa là cha mẹ. Một nhóm người Việt ở Mỹ đang hóng gói thầu vài chục triệu của Liên Hiệp Quốc hứa cho VN làm đèn LED thay thế đèn đường thường mà nhà cầm quyền VN hứa quảng cho. Bỏ hết danh dự!

Vài bộ mặt có tiếng tăm trong cộng đồng đã trở về làm ĐCSVN vui mừng, lấy làm ví dụ hãnh diện về sự thành công của chính sách “hòa hợp, hòa giải” dân tộc của họ. Họ ca ngợi hành động trở về cộng tác của tướng Nguyễn Cao Kỳ. Công này của thứ trưởng ngoại giao Nguyễn Đình Bin. Chẳng qua ông Bin biết lợi dụng, vuốt ve sự ưa nghe nịnh, thành thật một cách ngây thơ, bộp chộp mang tính dân chăn bò Hoa Kỳ của ông tướng râu kẽm. Ông Kỳ về, được phía cựu thù tâng bốc là thức thời, phóng khoáng, yêu nước. Nhưng đến khi chẳng may chết ở Kuala Lumpur, Mã Lai thì ngay cả tòa đại sứ VN tại Mã Lai cũng phớt lờ, một vòng hoa phúng điếu nhỏ cũng không gửi đến.

“Ngày trở về” của một nhạc sĩ lớn nhưng lại ít được nhà nước VN thổi phồng, có lẽ họ biết Anh bước lên về chỉ vì thói trăng hoa, cuối đời còn may mắn thấy vài chị “nạ dòng quốc lủi” mong làm người tình một đêm của anh để rên rỉ viết nhật ký. Về, Anh về chỉ thêm được mấy bài nhạc rẻ tiền, dâm dật với ca từ như “núi lưng nhau, soán chân nhau...” Một người bạn chung của chúng tôi khi nói chuyện với Anh, nửa đùa nửa thật bảo, “cái tội của anh là sống lâu quá” nếu anh chết khi mắc bạo bệnh ở Mỹ thì danh dự khá được bảo toàn. Anh cười như giọt mưa trên lá!

Còn sư Thích Nhất Hạnh thì trở về với Trai Đàn Chấn Tế mang tình thương và sự hòa hợp hòa giải dân tộc thì rồi phải ngậm ngùi ra đi với vết thương tu viện Bát Nhã và tăng thân, giáo thụ Làng Mai của ngài bị bàn tay lông lá của chính quyền đánh tan tác một cách vô cùng bẩn thỉu, chỉ vì ngài đưa tận tay Những điểm Thịnh cầu và Đề nghị của phái đoàn Đạo Tràng Mai Thôn đến Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Minh Triết (trang 25 Lá Thư Làng Mai, số 31) (5)

Xin chính phủ ra lệnh lập một đài tưởng niệm thuyền nhân thiệt mạng trên biển cả tại Vũng Tàu.

Xin cho các thân nhân của những người được chôn trong các nghĩa trang quân đội VNCH cũ được dễ dàng viếng thăm, cúng lễ và bốc mộ.

Xin chính phủ yểm trợ việc xây dựng tháp kỷ niệm Bồ tát Thích Quảng Đức tại TP HCM.

Xin cho những người gốc Việt cư trú ở nước ngoài được về nước thăm viếng, làm việc, đầu tư, giảng dạy, hoằng pháp mà không cần Visa.

Xin bắt đầu cho phép một số những người gốc Việt cư trú ở nước ngoài được có song tịch (quốc tịch đôi) để họ có dịp bày tỏ niềm trung thành của họ với tổ quốc và quê hương.

Xin đừng xem các thầy và các sư cô gốc Việt về nước để yểm trợ Phật giáo là những giáo sĩ ngoại quốc và xin cấp phát dễ dàng cho các vị ấy loại Visa làm việc tôn giáo nhiều lần trong 5 năm một cách dễ dàng mau chóng. Xin chính phủ cho phép các vị ấy chia sẻ sự tu học của mình đến mọi tầng lớp nhân dân trong cũng như ngoài các cơ sở của giáo hội cũng như tại các cơ sở công cộng khác của đất nước mà không có sự phân biệt kỳ thị.

Xin có một chính sách đặc biệt đối với Phật giáo, bởi vì đạo Phật đã là nền móng dựng nước và giữ nước trong gần hai ngàn năm, và là yếu tố chính của nền văn hóa Việt Nam.

Để Phật giáo theo kịp đà hội nhập vào đời sống mới, chấm dứt tình trạng ửng trệ hiện nay và đóng góp tích cực phần mình vào công trình văn minh hóa nếp sống gia đình, cộng đồng và xã hội, xin cho phép Phật tử Việt Nam tự do thành lập nhiều hội đoàn Phật giáo với những nét đặc thù của mình. Những hội đoàn này chỉ cần đăng ký hợp pháp là có thể hoạt động được ngay như ở bất cứ một nước văn minh nào trên thế giới. Phật tử Việt Nam có quyền chọn lựa một hoặc nhiều hội đoàn thích hợp để có cơ hội đóng góp công phu và tài năng của mình. Những hội đoàn này có quyền truyền bá tư tưởng và pháp tu tập của mình ra các nước ngoài (tương tự như phương thức W.T.O trong lãnh vực kinh tế). Các hội đoàn đó có thể bao gồm: Giáo Hội Phật Giáo Nguyên Thủy, Giáo Hội Phật Giáo Thiền Tông, Giáo Hội Phật Giáo Tịnh độ Tông, Giáo Hội Phật Giáo Khất Sĩ, Giáo Hội Phật Giáo Thiên Thai Giáo Quán Tông, Giáo Hội Phật Giáo Thiền Tịnh Đạo Tràng, Giáo Hội Phật Giáo Sư Sãi Tây Nam Bộ, Giáo Hội Phật Giáo Nam Tông K'mer, Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất, Giáo Hội Đạo Bụt Nhất Quán, Giáo Hội Phật Giáo Hiện Đại Hóa, Gia Đình Phật Tử, Hội Sinh Viên Phật Tử, Hội Học Sinh Phật Tử, Hội các nhà Khoa Học Phật Tử, Hội các nhà Giáo Phật Tử, Hội Y Sĩ Phật Tử, Hội các nhà Văn Phật Tử, Hội Phật Học Nam Việt, Giáo Hội Tăng Già Chỉnh Lý, v.v...

Xin cho Tăng Ni được phép hành đạo khắp nơi trên lãnh thổ quê hương (như Hòa thượng đệ nhất Pháp chủ Thích Đức Nhuận tuyên bố) không bị hạn chế bởi vấn đề hộ khẩu, có quyền dựng chùa viện bất cứ ở đâu không kể nơi đó có nền chùa cũ hay không – các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Lào Cai, Thái Nguyên, v.v...

Xin chính phủ thực hiện việc tách rời tôn giáo khỏi chính trị và chính trị khỏi tôn giáo... ngưng lại mọi quản chế của chính quyền trên giáo quyền, giải thể Ban Tôn giáo Chính phủ và trước hết là ngành Công an Tôn giáo. Tất cả các đoàn thể tôn giáo đều được sinh hoạt tự do trong khuôn khổ pháp luật hiện hành, như bất cứ một hội đoàn văn hóa, thương mại, công nghiệp và xã hội nào

Sau đó lại là những lời thẳng thắn hơn, trang 13 Lá Thư Làng Mai số 31, “Tại đất nước ta, cách tư duy trong đảng và trong chánh quyền, đường lối kinh tế của đất nước bây giờ đây đâu còn lấy chủ nghĩa Mác Xít làm khuôn vàng thước ngọc nữa. Đảng Cộng sản Việt Nam, có người đã nói, cũng nên đổi tên đi thôi, một cái tên mới như Đảng xã hội, Đảng đổi mới, Đảng dân chủ, Đảng cộng hòa, Đảng tự do, Đảng dân tộc... tên gì cũng được miễn không phải là cái tên cũ. Cái tên Đảng hiện giờ đang là một chướng ngại, gây hiểu lầm và tiếp tục nuôi dưỡng oán hận. Trong Đảng và trong guồng máy chính quyền chắc chắn đã có những vị suy nghĩ như thế mà chưa nói ra được. Có những vị trong Đảng cũng đã nghĩ tới việc thay quốc hiệu. thay vì sử dụng quốc hiệu Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, một cái tên quá dài ta có thể đổi lại là Cộng hoà Việt Nam hay tốt nhất là Việt Nam thôi... (5)

Sư Ông Làng Mai chỉ trở về lại lúc cuối đời để trả thân nơi tổ đình Từ Hiếu. Ngài không nói với nhà cầm quyền câu nào, và đến viên tịch cũng không để chính quyền héo lánh làm bẩn bước chân ngài.

Nghị quyết 36 lôi kéo bà con, nhất là giới trẻ bằng cách nhúng tay vào công việc của Cộng đồng NVONN dưới hình thức lập nhóm, hội hè, hội nghị chuyên đề, từ thiện. Họ chưa thể tổ chức công khai được những trò đó vì việc làm của họ mới manh nha đã bị đồng bào lật mặt, tẩy chay. Tuy nhiên họ cố cài cắm người, hay móc nối với người sẵn trong cộng đồng, dù người đó có thái độ, định kiến với CS để “giúp đỡ”.

Cho con trẻ học tiếng mẹ đẻ là nhu cầu của người Việt. Các cơ sở tôn giáo đã mở rất nhiều trường lớp lên đến hàng trăm học sinh, với các giáo viên tình nguyện có đạo đức, năng lực, học vấn lên đến cao học, tiến sĩ, vừa dạy giáo lý, vừa dạy tiếng Việt từ nhiều năm trước. CS vô cùng thêm muốn thế hệ trẻ từ 5,7 tuổi này, họ “Tích cực đầu tư cho chương trình dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là cho thế hệ trẻ.” Tại một vài tiểu bang đã thấy xuất hiện một vài lớp dạy tiếng Việt vào ngày cuối tuần, cố tình chiêu sinh với những quảng cáo hấp dẫn khác hẳn nhà thờ, chùa chiền, thánh thất với sách giáo khoa mang từ VN sang.

Một thế mạnh của CSVN ở nước ngoài mà NVONN có vẻ lép vế là họ đưa được đài truyền hình VTV4 vào các nước có người Việt cư trú, như tại Mỹ và Úc.

Người Việt lớp thế hệ thứ 1 đã già chỉ quanh quẩn ở nhà thường cảm thấy thoải mái khi xem các chương trình văn hóa, nghệ thuật, tuồng cải lương, kịch nói, hài trên các kênh của đài TV này. Dần dần họ cài vào các bản tin, chương trình định hướng chính trị lúc nhẹ nhàng, đến nguy hiểm hơn. Họ phê bình chính phủ địa phương, và không ngần ngại xuyên tạc các tổ chức quốc gia, khéo léo ca ngợi chính phủ VN.

Nghị quyết 36 chỉ ra việc phải thành lập các tờ báo, các đài phát thanh địa phương dưới vỏ bọc quốc gia để đánh phá cộng đồng, từ chia rẽ đến loan tin thất thiệt. Bọn họ đã, cách này cách khác, đưa người vào được một vài tờ báo, đài radio lớn có tầm cỡ quốc gia, quốc tế hay địa phương có bề dày lịch sử.

Thế mạnh thứ hai của CS trên phương diện truyền thông là internet, CSVN với đội quân hàng chục ngàn người túc trực đánh phá các mạng internet phản biện tố cáo các sai trái của CSVN, đồng thời tung tin thất thiệt, vu khống, vu cáo, đánh phá cộng đồng.

Cộng sản tích cực dồn sức, tiền bạc đầu tư cho các chương trình internet dành cho người Việt Nam ở nước ngoài. Họ chú trọng đổi mới nội dung, hình thức và kỹ thuật của các chương trình tuyên truyền trên mạng. Xây dựng thư viện với nhiều tài liệu sách vở cộng sản hay thân cộng trên mạng Internet để cho người Việt Nam sống xa Tổ quốc. Hỗ trợ kinh phí vận chuyển và đơn giản hóa thủ tục đối với việc gửi sách báo, văn hóa phẩm ra ngoài phục vụ cộng đồng.

Một phần chìm rất thâm độc không nói trong nghị quyết 36 là xâm nhập và phá hoại tôn giáo. Họ đã thực hiện được một phần vì biết lách qua khe hở luật pháp địa phương. Trình bày về hành động phá hoại tôn giáo, lừa gạt tín đồ, phá bỏ giáo luật của CS cần một bài viết dài. Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng chủ tịch tổ chức BPSOS đấu tranh cho tự do tôn giáo tóm tắt:

Cộng sản có kế hoạch và đã thực hiện triển khai NQ 36 về việc lũng đoạn, thao túng và phá hoại tôn giáo. Với Phật giáo, cộng sản mua đất, mua nhà lập nên nhiều chùa, gửi đến đó nhiều ‘nhà sư’ lý lịch mù mờ. Về phần đạo Cao Đài, CS mưu tính xóa bỏ danh hiệu “Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ-Tòa Thánh Tây Ninh” của các thánh thất tín đồ chân truyền không thần phục đảng và nhóm người đang làm chủ tòa thánh Tây Ninh. Ông Nguyễn Thành Tám, người đang được nhà nước VN cho cai quản hội thánh Cao Đài Tây Ninh viết trên trang Tin Tức Đạo Sự Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, “Đây là một bước tiến để giúp đảng thực hiện nghị quyết 36”

Kế hoạch thâm hiểm xóa bỏ đạo Cao Đài Chân Truyền thất bại, người cầm đầu chi phái 1997 tại Hoa kỳ, ông Trần Quang Cảnh phải từ chức Trưởng Ban Đại Diện Hội Thánh tại Hải Ngoại ngày 20/6/2022. Trong đơn từ chức ông viết “không còn sinh lực và tinh thần để điều hành các công tác đạo sự tại hải ngoại rất phức tạp hiện nay.”

Để tạm ngưng trình bày sơ lược về âm mưu thôn tính cộng đồng người Việt ở nước ngoài qua nghị quyết 36 của bộ chính trị đảng CSVN, và để nhắc các nàng Bạch Tuyết đang cầm trên tay trái táo tuyệt đẹp tẩm thuốc độc của mụ phù thủy, chúng tôi xin mượn lời chánh ngữ, chánh kiến nhà Phật của Sư ông Nhất Hạnh mang tựa đề “Đêm cuối năm, ngồi yên, nhìn rõ” đăng trong Lá Thư Làng Mai số 30, trang 9, cột trái có câu: “Điều thứ hai mà

tôi nhận thấy trong chuyến về [VN] là những người làm việc trong chính quyền và cả những người làm việc trong Giáo Hội, người nào cũng có ít nhất hai mặt. Khi thì dùng mặt này, khi thì dùng mặt khác...Tôi đặt câu hỏi: Nếu sống như vậy thì có đích thực là một nền văn minh không?”

Tham khảo

(1)<https://www.bbc.com/vietnamese/articles/cd12z9pw073o>,

(2)<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Nghi-quyet-36-NQ-TW-cong-tac-nguoi-Viet-Nam-o-nuoc-ngoai-66727.aspx>

(3)<https://projects.voanews.com/vu-kien-trinh-vinh-binh-vs-chinh-phu-vn/>

(4)https://vi.wikipedia.org/wiki/V%E1%BB%A5_Tr%E1%BA%A7n_Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng

(5)<http://langmai.org/wp-content/uploads/2017/09/LaThuLangMai31-2008.pdf>

<https://vietnamthoibao.org>